

Số: *19A*/TM – BVPT
V/v báo giá Bảo trì, bảo dưỡng thang
máy cho bệnh viện Phổi tỉnh Lai Châu

Lai Châu, ngày 19 tháng 01 năm 2024

Kính gửi: Các Quý công ty

Bệnh viện Phổi tỉnh Lai Châu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở xây dựng giá gói thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu Bảo trì, bảo dưỡng thang máy cho bệnh viện Phổi tỉnh Lai Châu với các nội dung sau đây:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phổi tỉnh Lai Châu.

Địa chỉ: Tổ 27 – Phường Đông Phong – Tỉnh Lai Châu.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá.

Họ và tên người liên hệ: Nguyễn Văn Mười -Khoa Dược - VTYT - CLS.

Số điện thoại/zalo: 0986.770.790.

Email: nguyenmuoi90.lc@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhà thầu chuẩn bị và nộp 01 bản báo giá có dấu đỏ và 01 bản scan.
- Việc gửi, nộp hồ sơ chào giá Quý nhà thầu có thể gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về địa chỉ:

- Bản giấy: Khoa Dược –VTYT-CLS, Bệnh viện Phổi tỉnh Lai Châu.

(Địa chỉ: Tổ 27 – Phường Đông Phong – TP Lai Châu – Tỉnh Lai Châu.)

- Điện thoại: 0986.770.790.

- Bản điện tử: (file scan báo giá)

- Email: nguyenmuoi90.lc@gmail.com ; Zalo: 0986.770.790.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

- Trước 17h ngày 29 tháng 01 năm 2024.

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục, số lượng: *Chi tiết theo phụ biểu đính kèm.*
2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Phổi tỉnh Lai Châu, tổ 27, phường Đông Phong, tỉnh Lai Châu.
3. Thời gian thực hiện: Năm 2024
4. Các yêu cầu khác:

- Giá trong báo giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí phát sinh khác (nếu có).

- Các nhà cung cấp báo giá theo danh mục trong yêu cầu báo giá trên.

- Bảng chào giá phải được bỏ vào phong bì niêm phong để bảo mật, tạo tính khách quan, minh bạch trong báo giá.

Kính đề nghị các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam quan tâm gửi hồ sơ báo giá về Bệnh viện Phổi tỉnh Lai Châu theo địa chỉ trên.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KH-TC-DD (đăng tải);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Mạnh Hùng

CHI TIẾT DANH MỤC, SỐ LƯỢNG HÀNG HÓA DỊCH VỤ
(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 19th/TM-BVPT ngày 19/01/2024
của Bệnh viện Phổi tỉnh Lai Châu)

TT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG THANG MÁY	SỐ THÁNG	GHI CHÚ
1	Bảo trì, bảo dưỡng Thang máy nhà A, B, C nhãn hiệu Sanyo Yusoki Kogyo, Nhật Bản với các thông số sau: tải trọng 1000kg; tốc độ 60 m/phút; 03,04 điểm dừng.)	03	11	

DANH MỤC QUY TRÌNH BẢO DƯỠNG THANG MÁY

I. Kiểm tra tổng quát từng bộ phận

Phòng máy

1. Cầu dao tổng

Kiểm tra cầu dao tổng trong phòng máy ở trạng thái ngắt ngay khi thang máy dừng tại một điểm dừng nào đó.

Phải luôn kiểm tra chức năng hoạt động của công tắc bảo vệ động cơ bằng bộ cảm nhiệt, nếu thấy cần thiết có thể bôi trơn để tránh bị cháy điểm tiếp xúc.

2. Động cơ điện

Kiểm tra độ êm của động cơ, độ quá nhiệt hay tình trạng hoạt động của các vòng bi (thiếu bôi trơn).

Đảm bảo tất cả các chỗ nối điện phải được xiết chặt.

3. Hộp số.

Kiểm tra độ êm của hộp số, bánh vít, trục vít và vòng bi hộp số, đồng thời kiểm tra các đệm cao su giảm sóc.

Kiểm tra các vòng bi phải chạy êm và kín - nếu không, cần phải hiệu chỉnh hoặc thay thế.

Bôi trơn bánh vít và trục vít cũng như các vòng bi bên ngoài

4. Bộ đếm vận tốc và dây đai.

Không được tháo rời bộ đếm vận tốc trong bất kỳ trường hợp nào.

Vệ sinh làm sạch bụi bám.

Kiểm tra than kích điện và vành khuyên, phải thay than (nếu có) kích điện quá mòn.

Kiểm tra độ căng dây đai

5. Puly truyền động

Kiểm tra vị trí puly truyền động trên trục dẫn động trong chế độ chịu va đập và chịu tải thường của rãnh dẫn hướng.

Ốc vít giữa trục và puly truyền động phải được xiết chặt cẩn thận.

6. Phanh hãm.

Kiểm tra phanh hãm, giảm chấn liên kết và chấu điều chỉnh khe hở. Kiểm tra độ dày của bộ thắng, tình trạng vòng hãm và pi-nông, sự tự quay của pi-nông về điểm giữa, tình trạng bộ giảm chấn và công- tắc.

7. Bộ không chế tốc độ.

Bộ phận này có chức năng quan trọng để bảo toàn hoạt động của máy. Nếu vận tốc cabin vượt quá tốc độ chuẩn vì lý do nào đó, phanh cơ an toàn được kích hoạt bởi bộ không chế tốc độ.

Kiểm tra các bộ phận di động và quay.

Giữ cho bề mặt tiếp xúc của bánh xe cao su không được dính dầu hoặc mỡ nhờn.

8. Công tắc giới hạn hành trình.

Kiểm tra công tắc giới hạn hành trình có ngắt hoàn toàn dòng điện cung cấp chính nếu cabin vượt quá đoạn hành trình (hướng lên hoặc hướng xuống) hay không.

Kiểm tra các đầu nối cáp và các tiếp điểm.

9. Các thiết bị đóng ngắt điện

Không được tháo lắp giá đỡ và mạch in khi chưa ngắt dòng điện chính

Kiểm tra tính năng cơ khí của các công tắc và rơ-le khống chế khi cabin chạy vượt quá đoạn hành trình.

Kiểm tra tính năng điện của các công tắc và rơ-le khống chế khi cabin rơi.

Kiểm tra dòng điện tại tiếp điểm của công-tắc. Công tắc nào bị cháy phải được thay thế.

Kiểm tra công tắc phụ ngắt mạch.

Các công tắc bị hỏng hay cháy phải được thay thế.

Chỉ được dùng chổi quét bụi thật khô để làm vệ sinh cho hộp ngắt điện. Cần thận tối đa khi vệ sinh các bộ phận điện tử và bảng mạch điện.

Vệ sinh phòng máy.

Phòng máy phải luôn được giữ gìn sạch sẽ.

Sau khi làm vệ sinh phòng máy, phải lau chùi hộp giảm tốc, động cơ, pu-li chuyển hướng, và bộ khống chế tốc độ.

Hố thang.

10. Ray dẫn hướng cabin

Kiểm tra các chi tiết nối ray dẫn hướng, các mẫu kẹp và vòng đệm. Làm vệ sinh ray dẫn hướng nếu quá bẩn.

11. Ray dẫn hướng đối trọng

Như mục số 10. Kiểm tra độ căng cáp dẫn hướng

12. Đầu móc cáp treo cabin và đối trọng.

Kiểm tra lò xo, đai ốc chịu lực, các then khoá và độ chịu xoắn an toàn của các bu-lông treo.

13. Cáp treo và cáp bù.

Cần phải kiểm tra số sợi thép bị đứt trên dây cáp, tình trạng tự bôi trơn và tự tẩm dầu của chúng.

Nếu số sợi thép bị đứt tính trên từng mét vượt quá con số qui định cho phép thì sợi cáp đó phải được thay thế.

Quan trọng nhất là độ căng của mỗi sợi thép phải bằng nhau.

Điều chỉnh lại nếu thấy cần thiết.

Nếu số sợi thép bị đứt trên từng mét lớn hơn 40% tổng số sợi trên sợi cáp, sợi cáp đó phải được thay thế. Nếu cáp đứt một tao, phải thay ngay lập tức.

14. Puli treo, pu-li chuyển hướng và khung pu-li

Kiểm tra pu-li treo và pu-li chuyển hướng nếu có vết nứt rạn hay biến dạng méo mó các rãnh dẫn hướng.

Kiểm tra việc bôi trơn các vòng bi.

Kiểm tra và siết chặt lại các ốc vít khung pu-li.

15. Cabin

Kiểm tra xem xe thang vận hành êm hay không bằng cách cho chạy thử vài đoạn hành trình.

Kiểm tra các chức năng của các công-tắc an toàn, các nút nhấn báo động và ngừng, hệ thống chiếu sáng và đèn tín hiệu trong cabin.

Kiểm tra các chức năng điều khiển bên trong cabin. Nếu cabin có hệ thống cửa tự động, phải kiểm tra xem cửa có đóng mở bình thường không; kiểm tra chức năng khoá, công-tắc cửa, thiết bị mất thần an toàn cửa cũng như hệ thống liên kết với cửa tầng.

Lau chùi tất cả các bộ phận bị bẩn.

Xin ý kiến của các chuyên gia trong trường hợp thang có khuyết tật.

16. Công tắc từ và nam châm.

Kiểm tra công-tắc từ và nam châm (lá cờ kim loại) để đảm bảo khoảng cách thích hợp.

17. Chốt cam và chốt cam đóng mở cửa.

Kiểm tra các tấm chắn cao su và hệ thống giảm chấn, vệ sinh bộ phận truyền động

Chốt cam đóng mở cửa không cần phải bảo trì và vì vậy không cần bảo dưỡng trong điều kiện hoạt động bình thường.

18. Phan cơ an toàn.

Kiểm tra các chức năng của nệm an toàn và công tắc an toàn, điều kiện làm việc của dây cáp bộ khống chế tốc độ và các chi tiết nối, pu-li căng dây và công-tắc báo dây cáp đứt trong hồ thang.

19. Đế ray dẫn hướng.

Kiểm tra khoảng cách giữa ray dẫn hướng với cabin và điều chỉnh nếu thấy cần thiết.

Kiểm tra thanh kẹp guốc dẫn hướng, thay thế trong trường hợp khe hở quá lớn.

Kiểm tra khoảng cách giữa cabin và bánh xe dẫn hướng, điều chỉnh nếu thấy cần thiết.

20. Đối trọng

Đảm bảo các bộ phận của đối trọng phải được cố định và xiết chặt.

Đế ray dẫn hướng của đối trọng xem ở mục 19.

21. Xích bù hoặc cáp bù.

Kiểm tra tình trạng treo và hoạt động của xích hoặc cáp

22. Dây cáp điện vận hành.

Kiểm tra các chi tiết nối cáp và cáp di chuyển có êm hay không.

23. Bộ kích hoạt công-tắc giới hạn đoạn hành trình.

Kiểm tra đòn bẩy và bánh xe dẫn động, dây cáp và các chi tiết nối cáp, điều chỉnh nếu thấy cần thiết.

24. Bộ giảm chấn khi cabin vượt quá đoạn hành trình.

Kiểm tra khả năng làm việc của bộ giảm chấn (bằng lò xo hay bằng dầu) trong trường hợp cabin vượt quá đoạn hành trình.

25. Pu-li căng dây.

Vệ sinh pu-li căng dây.

Kiểm tra các chi tiết nối, khoảng cách giữa pu-li và đáy hố thang và khả năng hoạt động của công-tắc báo dây cáp đứt.

Chú ý

Đáy hố thang phải hoàn toàn khô ráo. Không được chứa rác để phòng có hỏa hoạn và ảnh hưởng đến sức khỏe.

Cửa tầng.

26. Cửa trượt tự động đóng một cánh

Kiểm tra và lau chùi khoá cửa, công-tắc cửa.

Kiểm tra cơ cấu đóng cửa và bộ giảm chấn.

Nếu có cửa sổ, kiểm tra xem kính trên cửa có bị nứt vỡ không.

Cửa trượt tự động đóng hai cánh (cửa lùa)

Như ở mục 26

27. Cửa trượt theo phương thẳng đứng.

Kiểm tra và lau chùi khoá cửa, công tắc cửa.

Lau chùi và bôi trơn các thanh trượt và xích pu-li

Kiểm tra kính cửa sổ trên bảng điều khiển không bị nứt vỡ.

28. Cửa tự động.

Kiểm tra cửa đóng mở nhẹ và êm.

Kiểm tra các khoá cửa, công tắc và con lăn.

Vệ sinh bộ phận treo cửa và ray dẫn hướng dưới cửa.